Họ và tên: ……
Lớp: 1A…….

PHIẾU ÔN TẬP TOÁN VIOLYMPIC
VÒNG 10

Bài 1: Tính.

7 + 3 – 0 =……

6 – 4 + 6 =……

2 + 8 – 4 =……

8 – 4 + 2 =……

10 – 9 + 0 =…..

8 – 5 + 1 - 4 =…….

9 – 5 – 0 + 1 =…….

5 – 5 + 0 + 1 =…….

10 – 4 – 6 + 0 =. …..

9 – 2 – 2 – 2 =……..

8 – 3 + 0 + 2 + 1=……..

4 + 2 – 5 – 0 + 1 =……..

7 – 2 – 2 + 7 - 5 =……..

0 + 1 + 2 + 1 + 1 =……..

0 + 2 + 3 + 2 + 0 =……..

Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

Số bé nhất có một chữ số là……..

Số ở giữa 6 và 8 là……..

Số bé nhất có hai chữ số là……

Số liền sau số 3 là…….

Số liền trước số 3……

Số lớn nhất có một chữ số là……

Số liền trước số 1 là……

Số liền sau của số lớn nhất có một chữ số là…

LIVEWORKSHEETS

Bài 3: Điền số, dấu (> , < , =) vào chỗ chấm.

1 + 3 + 6 – 4 = 7 - ……..

9 – 7 – 2 = 4 + 1 - ……..

3 + 4 + ……. = 6 + 3

9 - …….. + 6 = 10

…… - 4 – 3 = 2 + 6 – 5

9 – 4 + 3 …… 6 + 2 – 7

4 + 0 – 3 + 2 – 1 …… 0 + 9 – 6 + 3

8 – 6 + 5 + 2 < 7 – 5 + ……

7 – 3 + 4 …… 2 + 5 – 0 + 1

3 + 7 – 5 > 0 + 1 + ….. + 3

Bài 4: Điền số còn thiếu vào chỗ chấm cho đúng quy luật

- 0, 2, 4, 6, ….., 10. 12, …..

- 1, 3, 5, ……, 9, 11, 13, ……

- 1, 4, 7, 11, 14, ……

- 0, 5, 10, …….

- 0, 1, 3, 6, 10, ……

- 0, 1, 1, 2, 3, 5, …….

LIVEWORKSHEETS